

Số: 151/2018/QĐST- HNGĐ

Phước Long, ngày 25 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 257/2018/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: chị **Trần Thị Kim G** – sinh năm 1982

Địa chỉ: ấp B, thị trấn T, huyện L, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở: ấp N, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn*: anh **Vương Tấn T** – sinh năm 1981

Địa chỉ: ấp N, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trần Thị Kim G với anh Vương Tấn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Thị Kim G và anh Vương Tấn T thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: chị G và anh T thống nhất có hai con chung tên Vương Tấn K – sinh ngày xx/xx/2002 và Vương Gia B – sinh ngày xx/xx/2004, hiện tại chị G đang nuôi con chung. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của chị G và anh T: sau khi ly hôn chị G được quyền tiếp tục nuôi con chung tên Vương Tấn K – sinh ngày xx/xx/2002 và Vương Gia B – sinh ngày xx/xx/2004; chị G xác định đảm bảo điều kiện kinh tế nuôi con nên không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con

chung, do đó không đặt ra xem xét. Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung: các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết. Các đương sự thống nhất không có nợ chung và không yêu cầu xem xét, giải quyết.

- Về án phí: chị G tự nguyện nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ. Chị G đã dự nộp tạm ứng án phí 300.000đ tại lai thu số 0013746 ngày 17/10/2018 được chuyển thu án phí 150.000đ; chị G được hoàn nhận lại 150.000đ án phí.

Anh T không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Phước Long;
- Chi cục THADS huyện Phước Long;
- UBND thị trấn Phước Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lư Trường Lâm